

Số: 29/2019/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 19 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2019/TLST-HNGĐ ngày 25/02/2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tô Hương H - Sinh năm: 1986; Địa chỉ: phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T - Sinh năm: 1980; Địa chỉ: Xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên. (Nơi công tác: Công an huyện N, tỉnh Điện Biên).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Hương H và anh Nguyễn Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Hương H và anh Nguyễn Anh T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Giao cháu Nguyễn Ngọc Thảo M, sinh ngày 21/01/2009 cho chị Tô Hương H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 (hai triệu) đồng/1 tháng, phương thức cấp dưỡng: Định kỳ hàng tháng; thời điểm cấp dưỡng từ tháng 4/2019 đến khi cháu Nguyễn Ngọc Thảo M đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản*: Tài sản chung và nợ chung hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Tô Hương H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0002194, ngày 21/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Đ;
- UBND phường Nam Thanh, TP Đ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bằng